

Số: 27A /QĐ-MN9

Tân Bình, ngày 7 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành “Quy chế công khai tài chính Trường Mầm non 9”

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON 9

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 59/2013/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục bí mật nhà nước độ Tuyệt mật và Tối mật trong ngành tài chính;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế công khai tài chính, Trường Mầm non 9"

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Hiệu trưởng, kế toán và bộ phận tài chính ngân sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

-Như Điều 3;
-Lưu VT.



Lâm Thị Mộng Trinh

Tân Bình, ngày 15 tháng 9 năm 2020

QUY CHẾ

Công khai tài chính tại Trường mầm non 9

(Ban hành theo Quyết định số 174/QĐ-MN9 ngày 15 tháng 9 năm 2020
của Hiệu trưởng Trường Mầm non 9)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định chế độ công khai tài chính đối với đơn vị dự toán ngân sách của Trường Mầm non 9
2. Các tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ liên quan đến tài chính của đơn vị phải chấp hành chế độ quy định của nhà nước và của nhà trường.
3. Đối tượng áp dụng: Đơn vị dự toán ngân sách Trường Mầm non 9

Điều 2. Nguyên tắc công khai

1. Công khai đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin ngân sách theo các hình thức quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;
2. Đảm bảo yêu cầu bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định hiện hành.

Chương II

CÔNG KHAI NGÂN SÁCH ĐỐI VỚI ĐƠN VỊ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

Điều 3. Nội dung công khai

1. Công khai dự toán ngân sách

Công khai dự toán thu - chi ngân sách nhà nước, kể cả phần điều chỉnh giảm hoặc bổ sung (nếu có) đã được cấp có thẩm quyền giao và nguồn kinh phí khác (theo Mẫu biểu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC).

2. Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm)

- Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt.

- Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) đã được phê duyệt (theo Mẫu biểu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC).

3. Công khai quyết toán ngân sách nhà nước

- Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Công khai số liệu quyết toán ngân sách nhà nước (*theo Mẫu biểu số 4, Mẫu biểu số 5 ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC*).

Điều 4. Trách nhiệm công khai

- Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện công khai những nội dung quy định tại Điều 3 Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

- Đối với các nội dung công khai quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 3, Thủ trưởng đơn vị dự toán ngân sách ban hành Quyết định công bố công khai ngân sách và các biểu mẫu theo quy định (*theo Mẫu số 01/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC*).

- Đối với các nội dung công khai quy định tại khoản 2 Điều 3, Thủ trưởng đơn vị dự toán ngân sách phê duyệt và công bố công khai ngân sách (*theo Mẫu biểu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC*).

Điều 5. Hình thức công khai

Việc công khai các nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 3 Thông tư số 61/2017/TT-BTC được thực hiện bằng một hoặc một số hình thức quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 6. Thời điểm công khai

1. Báo cáo dự toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao đầu năm và điều chỉnh giảm hoặc bổ sung trong năm (nếu có).

2. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng quý, 6 tháng phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày kết thúc quý và 06 tháng.

3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước hàng năm được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày đơn vị báo cáo đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp.

4. Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước phải được công khai chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày được đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai ngân sách

Nhà trường có trách nhiệm gửi tài liệu, số liệu công khai dự toán, quyết toán theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC cho đơn vị dự toán cấp trên. Thời gian gửi cùng thời điểm công bố công khai của đơn vị.

Điều 8. Phân công thực hiện

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế này. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường.

3. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra ngay sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan quản lý cấp trên thông qua một trong các hình thức sau:

- a) Công bố công khai trong buổi họp Hội đồng sư phạm nhà trường.
- b) Niêm yết công khai kết quả kiểm tra đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường được biết./.



Lâm Thị Mộng Trinh